

Số: 209 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 12 tháng 6 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030”, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” trên địa bàn tỉnh.

b) Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) trước tiên cần thay đổi, nâng cao nhận thức, tính chủ động, trách nhiệm của các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở. Nâng cao chất lượng, hiệu quả PBGDPL theo hướng cá nhân hóa, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, tạo điều kiện tiếp cận thông tin pháp luật được thuận lợi, nhanh chóng, chính xác, dễ hiểu, dễ áp dụng.

c) Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu pháp luật, bảo đảm tích hợp, dùng chung nhằm tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác PBGDPL. Kế thừa, phát triển và nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu hiện có; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, hỗ trợ truyền thông chính sách hiệu quả, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai, thực hiện các nội dung Kế hoạch này phải bám sát nội dung Đề án, các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025, kết hợp lồng ghép với thực hiện các Chương trình, đề án PBGDPL khác đang triển

khai trên địa bàn tỉnh để phát huy tối đa các nguồn lực, đảm bảo thiết thực, tránh hình thức, lãng phí.

b) Phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức tham gia xây dựng, nâng cao chất lượng, hiệu quả Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới toàn diện, căn bản công tác quản lý, phương thức tổ chức thực hiện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân, doanh nghiệp thông qua ưu tiên ứng dụng công nghệ số kết hợp phương thức truyền thống phù hợp. Bảo đảm cung cấp thông tin pháp luật nhanh chóng, chính xác, thuận tiện, tiếp cận mọi đối tượng, tăng cường tương tác; nâng cao hiệu lực, hiệu quả, tối ưu chi phí, thực chất, đáp ứng tối đa nhu cầu tìm hiểu, học tập pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 01 (từ năm 2025 đến năm 2027)

- Phối hợp hoàn thiện thể chế, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, khả thi, trong đó Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (sửa đổi).

- Nâng cấp, hoàn thiện Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh (<https://http://pbgdpl.dongnai.gov.vn/>) liên kết, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu với Cổng thông tin PBGDPL quốc gia. Đảm bảo 100% Cổng/Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND cấp cơ sở tạo liên kết, chia sẻ với Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh. Huy động rộng rãi trang mạng xã hội tham gia phục vụ công tác PBGDPL; xây dựng, triển khai các ứng dụng số phục vụ công tác PBGDPL, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Phấn đấu ít nhất 80% người dân sinh sống tại khu vực thành thị và ít nhất 60% người dân sinh sống tại khu vực nông thôn được tiếp cận, tìm hiểu thông tin pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật thông qua các cơ sở dữ liệu, ứng dụng số, công nghệ số; ít nhất 80% cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân tham mưu thực hiện công tác PBGDPL, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn kiến thức và kỹ năng chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, trong đó ít nhất 75% hoạt động tập huấn được thực hiện bằng hình thức trực tuyến.

b) Giai đoạn 02 (từ năm 2028 đến năm 2030)

- Tiếp tục hoàn thiện việc nâng cấp Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh, bảo đảm vai trò trung tâm cung cấp thông tin, PBGDPL cho người dân, doanh

nghiệp. Gia tăng sự tương tác, trao đổi, chia sẻ thông tin đa chiều giữa cơ quan nhà nước với người dân doanh nghiệp qua hình thức đối thoại trực tuyến, các hình thức phổ biến pháp luật phù hợp khác.

- Phần đầu ít nhất 90% người dân sinh sống tại khu vực thành thị và ít nhất 70% người dân sinh sống tại khu vực nông thôn được tiếp cận, tìm hiểu pháp luật thông qua các cơ sở dữ liệu, ứng dụng số, công nghệ số; 100% cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân tham mưu thực hiện công tác PBGDPL, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn kiến thức và kỹ năng chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, trong đó ít nhất 90% hoạt động tập huấn được thực hiện bằng hình thức trực tuyến. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sử dụng, khai thác các tiện ích, nền tảng, ứng dụng số PBGDPL tham gia đánh giá đạt 90%.

- Bước đầu tích hợp công cụ AI trên trang thông tin điện tử của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật để hỗ trợ thực hiện tuyên truyền, phổ biến và giải đáp pháp luật cho người dân.

III. PHẠM VI ÁP DỤNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Đề án được triển khai thực hiện trong phạm vi toàn tỉnh.
2. Thời gian thực hiện Đề án: từ năm 2025 đến hết năm 2030

IV. NỘI DUNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số tỉnh, quốc gia và đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân, doanh nghiệp.

b) Xác định trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc về người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, địa phương, bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban ngành; UBND các địa phương.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm: Các hội nghị, hội thảo, văn bản, tài liệu, các hoạt động truyền thông được tổ chức.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Phối hợp hoàn thiện chính sách, thể chế về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Phối hợp rà soát, có ý kiến góp ý xây dựng Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (sửa đổi), Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ quy

định Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; kiến nghị hoàn thiện các quy định về nguồn lực (con người, kinh phí), xã hội hóa trong chuyển đổi số công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương.
- Sản phẩm: Báo cáo, văn bản góp ý.
- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

b) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, đặc thù huy động, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, chuyên gia, nhà khoa học và cá nhân tham gia, hỗ trợ, triển khai các giải pháp chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành có liên quan.
- Sản phẩm: Báo cáo, văn bản được xây dựng, ban hành.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

3. Chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Phối hợp xây dựng, phát triển các ứng dụng số phục vụ quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; ứng dụng phần mềm đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên cơ sở tổng kết việc thí điểm đánh giá hiệu quả công tác này theo Quyết định số 979/QĐ-TTg ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Sản phẩm: ứng dụng được đưa vào sử dụng, phần mềm đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

b) Phát triển, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu, phần mềm phục vụ quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật trên cơ sở kế thừa kết quả các dự án đầu tư công trung hạn về xây dựng hệ thống thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Sản phẩm: Dữ liệu, thông tin quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật được cập nhật thường xuyên.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

c) Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC)

Ứng dụng nền tảng đào tạo trực tuyến mở và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa cho cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang và người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến được tổ chức.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Chuyển đổi số trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ người dân, doanh nghiệp

a) Thực hiện cập nhật, chia sẻ dữ liệu vào kho dữ liệu số phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung theo quy định về lĩnh vực, địa bàn quản lý

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Sản phẩm: Dữ liệu phổ biến, giáo dục pháp luật được cập nhật thường xuyên.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Nâng cấp, kết nối Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh với Cổng thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia.

- Tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh, Trang/Cổng thông tin điện tử của tỉnh, sở, ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị, địa phương với Cổng thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia.

- + Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- + Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Sản phẩm: Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Trang/Cổng thông tin điện tử của tỉnh, sở, ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị có liên quan được kết nối, đồng bộ dữ liệu.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2027

- Tiếp tục số hóa, làm giàu dữ liệu, phát triển các tính năng tiện ích, tối ưu hóa trải nghiệm, giúp người dân, doanh nghiệp dễ dàng tìm kiếm, truy cập, sử dụng tài liệu pháp luật một cách nhanh chóng, thuận tiện trên Tủ sách pháp luật điện tử của Cổng Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Sản phẩm: Thực hiện khai thác Tủ sách pháp luật điện tử được phát triển về tính năng và dữ liệu.

+ Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Xây dựng tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật theo các phương thức hiện đại, đa dạng; tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật trực quan bằng hình ảnh, âm nhạc, tiếng dân tộc thiểu số; tạo hình các nhân vật hoạt hình được số hóa thông qua các tiểu phẩm, câu chuyện, tình huống pháp luật; video, file âm thanh; phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các trò chơi... phù hợp với từng đối tượng (học sinh, sinh viên, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật...) và đăng tải trên Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh giúp người dân tiếp cận thông tin pháp luật dễ dàng, hiệu quả hơn

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật theo một số phương thức mới được phát hành và đăng tải.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Nâng cấp, vận hành, cập nhật thường xuyên các thông tin, dữ liệu trên Trang thông tin/chuyên mục hỗ trợ pháp lý dành cho doanh nghiệp của cơ quan, đơn vị, địa phương, chú trọng xây dựng cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp; văn bản của các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vụ việc liên quan; văn bản tư vấn pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Các thông tin, dữ liệu được cập nhật và đăng tải thường xuyên.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Tích hợp, khai thác phù hợp các ứng dụng AI hiện có của các bộ, cơ quan, tổ chức trung ương và tỉnh Đồng Nai để phục vụ việc tra cứu, tìm hiểu thông tin pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Các ứng dụng AI sẵn có được kết nối với Cổng Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia và ứng dụng AI hỏi đáp pháp luật.
- Thời gian thực hiện: Năm 2027.

đ) Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tăng cường tính tương tác giữa Nhà nước và người dân, doanh nghiệp

- Triển khai thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật trên ứng dụng mạng xã hội, facebook, zalo... nâng cao khả năng tiếp cận, tương tác với người dân, doanh nghiệp.

- + Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.
- + Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- + Sản phẩm: Thực hiện phổ biến pháp luật trên mạng xã hội.
- + Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Triển khai thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật trên ứng dụng VNeID và các nền tảng số, mở rộng kênh tiếp cận thông tin pháp luật.

- + Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- + Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- + Sản phẩm: Thực hiện phổ biến pháp luật trên VneID và các nền tảng số.
- + Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Ứng dụng phần mềm trong tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật.
- + Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.
- + Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- + Sản phẩm: Phần mềm ứng dụng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- + Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở số, kết nối trực tiếp với hệ thống thông tin nguồn trung ương do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý.

- + Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các địa phương.
- + Cơ quan phối hợp: Các cơ quan báo đài; sở, ban, ngành, đoàn thể.
- + Sản phẩm: Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở số.

- + Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Tiếp tục khai thác, phát triển và tối ưu hóa các ứng dụng về phổ biến, giáo dục pháp luật đang được triển khai có hiệu quả, bảo đảm tính đồng bộ và nâng cao hiệu suất sử dụng
- + Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.
- + Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- + Sản phẩm: Các ứng dụng phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả được tiếp tục khai thác, phát triển.
- + Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5. Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Nâng cao năng lực chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, đặc biệt tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Dân tộc và Tôn giáo
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.
- Sản phẩm: Các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, tài liệu hướng dẫn nâng cao năng lực chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được tổ chức, phát hành.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Phát hành tài liệu hướng dẫn chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.
- Sản phẩm: Tài liệu được đăng tải, phát hành
- Thời gian thực hiện: Sau khi được Bộ Tư pháp cấp phát.

c) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số, sản xuất nội dung số trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang nhân dân tham mưu công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, giáo viên, giảng viên giảng dạy pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng được tổ chức.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6. Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm

a) Tăng cường hợp tác, trao đổi kinh nghiệm về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, cập nhật các công nghệ, mô hình triển khai và giải pháp tiên tiến trong nước và quốc tế

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Các đoàn học tập kinh nghiệm được tổ chức, các buổi hội thảo, tọa đàm được tổ chức.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Nghiên cứu, học tập và áp dụng các mô hình chuyển đổi số hiệu quả từ cơ quan nhà nước, doanh nghiệp trong nước và quốc tế, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Các báo cáo được xây dựng, các mô hình được triển khai.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

7. Tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Tận dụng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có; khảo sát, đánh giá nhu cầu để đề xuất, phát triển hạ tầng số; thuê dịch vụ công nghệ thông tin triển khai, nâng cấp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan.
- Sản phẩm: Nâng cấp, phát triển, khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng số; dịch vụ công nghệ thông tin được thuê phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Thời gian thực hiện: 2026 – 2030.

b) Khuyến khích hợp tác, liên kết với các tổ chức, chuyên gia, doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp dân tộc, doanh nghiệp tạo tác động xã hội trong thực hiện chuyển đổi số phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan.

- Sản phẩm: Các phần mềm, ứng dụng phù hợp với yêu cầu thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật được các doanh nghiệp, chuyên gia hỗ trợ, hợp tác thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, doanh nghiệp về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan.

- Sản phẩm: Các hoạt động phối hợp để triển khai chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được thực hiện

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

8. Tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Đề án

Thực hiện sơ kết, tổng kết, kiểm tra bằng các hình thức phù hợp để rút kinh nghiệm, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và điều chỉnh nội dung chưa phù hợp. Chú trọng công tác hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, thực hiện khen thưởng, động viên kịp thời các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, đóng góp tích cực trong thực hiện Kế hoạch.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Các Hội nghị sơ kết, tổng kết; báo cáo được ban hành.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.

2. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Tổ chức theo dõi, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch; trong đó, tập trung thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Mục IV Kế hoạch này, tổng hợp, đánh giá tình hình và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, đánh giá, thực hiện các giải pháp bảo đảm an

toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Sở Tài chính

a) Trên cơ sở dự toán thực hiện nhiệm vụ do cơ quan đơn vị đề xuất, tùy tình hình cân đối ngân sách; Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tài chính liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật lên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

c) Cập nhật, chia sẻ dữ liệu, thông tin pháp luật phục vụ công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Bảo đảm hạ tầng số, hạ tầng viễn thông, đường truyền kết nối triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Tư pháp giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật lên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Phối hợp với Sở Khoa học và công nghệ, các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí đẩy mạnh truyền thông về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với UBND các địa phương chỉ đạo thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở số, kết nối trực tiếp với hệ thống thông tin nguồn từ trung ương

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật lên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo có liên quan đến công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục

ngành nghiệp lên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh phục vụ nhu cầu khai thác, tìm hiểu pháp luật của học sinh, sinh viên.

6. Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Dân tộc và Tôn giáo liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật lên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

a) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao cho cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân và người dân.

b) Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 – 2027” gắn với thực hiện các nội dung Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030”.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật lên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

8. Công an tỉnh

a) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân và người dân.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Công an tỉnh liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật lên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

c) Quản lý nhà nước về an toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định của pháp luật.

9. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện các biện pháp, giải pháp kỹ thuật bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu của Tòa án lên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể; Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Liên đoàn doanh nghiệp tỉnh

Phối hợp triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; nâng cao nhận

thức và trách nhiệm về vị trí, vai trò của việc chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các thành viên, hội viên; khuyến khích, huy động các thành viên, hội viên tham gia hỗ trợ chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

11. Các sở, ban, ngành

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động ban hành kế hoạch thực hiện hoặc lồng ghép nội dung triển khai trong các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị bảo đảm phù hợp, hiệu quả.

b) Kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý với Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; rà soát, đánh giá, thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

12. UBND các địa phương

Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế tại địa phương triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Tư pháp theo quy định.

Trong trường hợp sắp xếp tổ chức bộ máy, các cơ quan, đơn vị, địa phương mới căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan tiếp tục thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép trong Báo cáo định kỳ công tác PBGDPL 6 tháng, năm. Trong quá trình thực hiện, có phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục PBGDPL và TGPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đoàn Luật sư, Hội Luật gia;
- Liên đoàn doanh nghiệp tỉnh;
- Lưu: VT, các phòng, ban, trung tâm, THNC.



CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức